

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
V/v Công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Với thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn A Đam - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Hồ Dũng Liêm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Màu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số: 31/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2019.

1. Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Đạt Hồ B, sinh năm 1984; (có mặt)

Địa chỉ cư trú: 1233, Courtney. Ln, USA.

Địa chỉ tạm trú: 37-39, Huỳnh Tấn Ph, khóm 5, phường 1, Tp. CM, tỉnh Cà Mau.

- Chị Trần Hồng M, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Đ, xã Phong Đ, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà Mau.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Anh Nguyễn Đạt Hồ B và chị Trần Hồng M yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Hồ Đê M1, sinh ngày 24/9/2018 và anh chị đã thỏa thuận và thống nhất giao cháu Đê M1 cho chị Trần Hồng M nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đạt Hồ B đồng ý cấp dưỡng cho cháu Đê M1 là 6.000.000đ/tháng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NỘI DUNG VỤ VIỆC

- Theo đơn yêu cầu ngày 11/11/2019 của anh Nguyễn Đạt Hồ B và chị Trần Hồng M trình bày như sau: Anh B và chị M sau thời gian tìm hiểu và quen nhau thì

anh và chị đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau và được Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 96/2012 ngày 13/9/2012. Sau khi kết hôn, do cuộc sống vợ chồng không hợp nhau nữa, thường xuyên cự cãi nhau, cuộc sống vợ chồng mỗi người một nơi, không ai chăm sóc ai, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh B và chị M thỏa thuận và thống nhất xin ly hôn.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Hồ Đê M1, sinh ngày 24/9/2018 và anh chị đã thỏa thuận và thống nhất giao cháu Đê M1 cho chị Trần Hồng M nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đạt Hồ B đồng ý cấp dưỡng cho cháu Đê M1 là 6.000.000đ/tháng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp:

- Anh B và chị M giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm tại phiên họp: Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự cũng đã chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ được pháp luật quy định; Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh B và chị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Đạt Hồ B và chị Trần Hồng M có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, do anh Nguyễn Đạt Hồ B có địa chỉ cư trú tại: 1233, Courtney. Ln Lewisville TX75077, Usa, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

[2]. Về nội dung: Hôn nhân của anh Nguyễn Đạt Hồ B và chị Trần Hồng M được thiết lập trên cơ sở tự nguyện, được Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 96/2012 ngày 13/9/2012 nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, anh chị không chung sống với nhau nữa, chị M ở lại Việt Nam, anh B về Hoa Kỳ sinh sống và làm việc, hai người không có tiếng nói chung, không hợp nhau nữa, thường xuyên cự cãi, không ai chăm sóc ai, mục đích hôn nhân không đạt được nên đi đến thống nhất chấm dứt quan hệ hôn nhân và thuận tình ly hôn. Xét thấy, đời sống hôn nhân của anh chị không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Anh Nguyễn Đạt Hồ B và chị Trần Hồng M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Hồ Đê M1, sinh ngày 24/9/2018 và anh chị đã thỏa thuận và thống nhất giao cháu Đê M1 cho chị Trần

Hồng M nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đạt Hồ B đồng ý cấp dưỡng cho cháu Đê M1 là 6.000.000đ/tháng. Xét thấy, việc thỏa thuận của anh chị trên cơ sở tự nguyện đúng quy định pháp luật nên được ghi nhận.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5]. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Tại phiên họp, anh B xác định anh tự nguyện nộp thay cho chị M, do đó anh B phải nộp toàn bộ lệ phí, số tiền là 300.000 đồng.

[6]. Xét đề nghị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 1 Điều 37; Điều 369, Điều 370 và 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 55, Điều 123, khoản 1 Điều 27 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đạt Hồ B và chị Trần Hồng M.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về con chung giữa anh B và chị M. Giao cháu Nguyễn Hồ Đê M1 cho chị M nuôi dưỡng, anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Đê M1 là 6.000.000đ/tháng.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Đạt Hồ B phải nộp 300.000 đồng. Ngày 12/11/2019, anh B đã dự nộp số tiền 300.000 đồng tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau theo biên lai số 00434 được chuyển thu lệ phí.

5. Quyết định công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM)

THẨM PHÁN

Nguyễn A Đam